



TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Hà Nội, tháng 06 năm 2024

Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024
Tổng công ty Hàng không Việt Nam
Tại: Hội trường Công đoàn TCTHK
Địa chỉ: 202 B Nguyễn Sơn, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên

Thời gian dự kiến	Chương trình ĐHĐCĐ
07h30-08h30	Đón tiếp đại biểu, kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu họp
08h30-09h00	Thủ tục khai mạc Thông qua Chương trình và Quy chế tổ chức Đại hội Giới thiệu Ban Chủ tọa và Ban thư ký, bầu Ban kiểm phiếu
09h00-11h45	Các nội dung của Đại hội: <ul style="list-style-type: none">- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024; Báo cáo đánh giá của TV độc lập HĐQT năm 2023;- Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD; Báo cáo tự đánh giá của Ban KS và KSV;- Báo cáo tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024;- Phương án kiện toàn nhân sự thành viên Hội đồng quản trị;- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ (nếu có).
11h45-12h00	Công bố kết quả biểu quyết các nội dung
	Công bố Biên bản và Nghị quyết Đại hội
12h15	Bế mạc

**TỔNG CÔNG TY
HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-TCCHK-HĐQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH
**Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
để biểu quyết thông qua tại Đại hội**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, thảo luận và thông qua các nội dung sau:

- Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ, Quy chế bầu cử;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và định hướng năm 2024; Báo cáo đánh giá của TV độc lập HĐQT năm 2023.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD; Báo cáo tự đánh giá của Ban KS và KSV;
- Báo cáo tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
- Phương án kiện toàn nhân sự thành viên Hội đồng quản trị;
- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ (nếu có).

(Các nội dung chi tiết báo cáo ĐHĐCĐ trình bày tại các Phụ lục đính kèm)

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Hòa

TỜ TRÌNH

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CỦA TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM – CTCP

Dự thảo Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của TCTHK (Dự thảo) được xây dựng trên cơ sở tuân thủ các quy định tại Điều lệ TCTHK, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và kế thừa Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ đã được thông qua tại các kỳ ĐHĐCĐ trước đây.

Hội đồng quản trị TCTHK kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (gọi tắt là Đại hội) của TCTHK.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
- Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
- Tạo điều kiện thuận lợi để Đại hội diễn ra thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

Chương II

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội

Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp Đại hội theo quy định của Quy chế này, Điều lệ TCTHK và quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông có quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ TCTHK, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.
2. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể tham dự Đại hội theo một trong các hình thức sau đây:
 - 2.1 Trực tiếp tham dự họp Đại hội.
 - 2.2 Ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp Đại hội.
3. Được TCTHK thông báo công khai nội dung, chương trình Đại hội.
4. Sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông được nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử (trong đó ghi số đăng ký, họ và tên cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền của cổ đông và số phiếu biểu quyết/ số phiếu bầu của cổ đông đó).
5. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội. Trường hợp bầu TV HĐQT, giá trị biểu quyết của Phiếu bầu cử được tính bằng tổng số phiếu bầu, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (hoặc được ủy quyền) có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu; cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên.
6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền của cổ đông đến dự Đại hội sau khi cuộc họp khai mạc có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký. Hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền của cổ đông đến muộn vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết ở phần sau.
7. Thực hiện các quyền khác theo quy định của Điều lệ TCTHK, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 5. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền của cổ đông đến dự Đại hội phải mang theo các giấy tờ sau:
 - 1.1 Thư mời (nếu có);
 - 1.2 Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu pháp lý tương đương;
 - 1.3 Văn bản ủy quyền tham dự Đại hội:
 - a. Văn bản cử người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức theo quy định tại Khoản 4 Điều 20 Điều lệ TCTHK; hoặc
 - b. Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật về dân sự, trong đó nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.
 - c. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với TCTHK).

Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông là hợp lệ với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Trường hợp cổ đông đã hủy/ chấm dứt việc ủy quyền cho đại diện được ủy quyền nhưng TCTHK không nhận được thông báo bằng văn bản về việc hủy/ chấm dứt ủy quyền đó trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại thì cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử tại Đại hội nếu đại diện được ủy quyền của cổ đông đã làm thủ tục nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử.
3. Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông phải nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội, tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
4. Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điểm b Khoản 7 Điều 146 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

5. Trường hợp vì lý do cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông phải rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết thì cá nhân này có trách nhiệm liên hệ với Ban Kiểm phiếu để thông báo ý kiến của mình bằng văn bản về những vấn đề biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban Kiểm tra tư cách cổ đông) có 05 thành viên do HĐQT TCTHK chỉ định và được giới thiệu với Đại hội, có chức năng và nhiệm vụ sau:
 - 1.1 Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu pháp lý tương đương; Thư mời họp; Văn bản ủy quyền tham dự Đại hội và các tài liệu khác kèm theo (nếu có).
 - 1.2 Phát Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu của Đại hội cho cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông.
 - 1.3 Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban Chủ tọa

1. Chủ tịch HĐQT TCTHK làm Chủ tọa Đại hội và có quyền hạn, trách nhiệm như sau:
 - 1.1 Chủ trì, điều khiển Đại hội; thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển Đại hội một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
 - 1.2 Quyết định về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.
 - 1.3 Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình của Đại hội.

- 1.4 Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- 1.5 Trả lời hoặc chỉ định thành viên Ban Chủ tọa trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- 1.6 Hoàn Đại hội đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:
 - a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - b. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- 1.7 Chủ tọa Đại hội có quyền:
 - a. Yêu cầu tất cả các người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
 - b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.
2. Ban Chủ tọa có tối đa 05 thành viên được giới thiệu với Đại hội theo đề nghị của Chủ tọa. Ban Chủ tọa có chức năng giúp Chủ tọa điều hành Đại hội.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu có 03 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Đại hội bầu theo đề nghị của Chủ tọa.
2. Điều kiện làm thành viên Ban Kiểm phiếu:
 - 2.1 Thành viên Ban kiểm phiếu không phải là thành viên HĐQT, KSV hoặc ứng viên HĐQT.
 - 2.2 Thành viên Ban kiểm phiếu không phải là thành viên Ban Giám đốc của TCTHK.
 - 2.3 Thành viên Ban kiểm phiếu không phải là những người có liên quan với những đối tượng nêu trên.

3. Ban Kiểm phiếu có quyền lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
4. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - 4.1 Hướng dẫn cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng Thẻ biểu quyết; thực hiện việc đếm số Thẻ biểu quyết theo từng loại: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết.
 - 4.2 Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.
 - 4.3 Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội.
 - 4.4 Trường hợp bầu TV HĐQT, Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a. Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ bầu TV HĐQT theo Quy chế bầu cử TV HĐQT;
 - b. Tiến hành thu, kiểm đếm Phiếu bầu cử của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông theo đúng số cổ phần và quyền biểu quyết của từng cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông;
 - c. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông;
 - d. Thực hiện kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội;
 - e. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ Phiếu bầu cử cho Ban Thư ký Đại hội;
 - f. Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về các ứng viên, kết quả bầu (nếu có) và báo cáo để ĐHĐCĐ quyết định.
 - 4.5 Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký Đại hội có 03 thành viên, gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa cử.
2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: ghi chép Biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội; trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

3. Ban Thư ký Đại hội có quyền lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban trong việc ghi chép diễn biến cuộc họp, các nội dung câu hỏi, ý kiến chất vấn của cổ đông và trả lời.

Chương III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.
2. Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra theo lịch cụ thể do TCTHK thông báo.
3. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo thể lệ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội tại Điều 13 Quy chế này.

Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.
2. Trường hợp thay đổi chương trình họp so với nội dung gửi kèm thông báo mời họp hoặc nội dung đăng tải trên trang thông tin điện tử của TCTHK, các thay đổi phải được Đại hội thông qua.

Điều 12. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội hoặc điền vào Phiếu câu hỏi gửi cho Ban Chủ tọa. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông trình bày ý kiến của mình.

2. Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.
3. Đối với những vấn đề được chất vấn, Ban Chủ tọa có quyền trả lời ngay cho cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông hoặc ghi nhận ý kiến của cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông để HĐQT TCTHK trong phạm vi thẩm quyền của mình trả lời bằng văn bản cho cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi kết thúc Đại hội.

Điều 13. Thẻ lệ biểu quyết¹ và thông qua các quyết định tại Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết: Cổ đông có thể biểu quyết thông qua một trong những hình thức sau:
 - 1.1 Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng việc giơ Thẻ biểu quyết.
 - 1.2 Biểu quyết thông qua việc cử đại diện tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
2. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều này và Khoản 1 Điều 25 Điều lệ TCTHK.
3. Các vấn đề quy định tại Khoản 2 Điều 29 Điều lệ TCTHK phải được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này và Khoản 1 Điều 25 Điều lệ TCTHK.
4. Trường hợp bầu TV HĐQT, việc biểu quyết được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Quy chế bầu cử TV HĐQT được Đại hội thông qua.
5. Hình thức biểu quyết các vấn đề khác (ngoại trừ bầu TV HĐQT):

¹ Trường hợp triển khai Phiếu biểu quyết từ xa, Quy chế sẽ được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

- 5.1 Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông biểu quyết từng nội dung trong chương trình Đại hội.
 - 5.2 Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Ban Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của cổ đông theo trình tự: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.
 - 5.3 Các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Trường hợp cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết thì coi như Tán thành. Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần.
 - 5.4 Số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định.
6. Ban Kiểm phiếu sẽ có trách nhiệm kiểm phiếu và thông báo cho Chủ tọa Đại hội để công bố kết quả tại Đại hội.

Điều 14. Biên bản họp Đại hội, dự thảo nghị quyết Đại hội

1. Biên bản Đại hội: Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào biên bản. Biên bản phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội. Biên bản Đại hội được đăng tải trên trang thông tin điện tử của TCTHK trong thời hạn 24 giờ hoặc gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc Đại hội.
2. Căn cứ biên bản Đại hội, kết quả biểu quyết, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội. TCTHK thực hiện đăng tải Nghị quyết trên trang thông tin điện tử của TCTHK theo quy định.
3. Biên bản, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp Đại hội, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp được lưu giữ tại trụ sở TCTHK theo quy định.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 15. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp

Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Điều khoản thi hành

- Quy chế này gồm 05 chương, 16 điều, được thông qua ngày 21 tháng 6 năm 2024 và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
- Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.
- Các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này./.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

TỜ TRÌNH QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Dự thảo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT TCTHK được xây dựng trên cơ sở tuân thủ các quy định tại Điều lệ TCTHK, Quy chế nội bộ về quản trị TCTHK và kế thừa Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, KSV đã được thông qua tại các kỳ ĐHĐCĐ trước đây.

Hội đồng quản trị TCTHK kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT TCTHK như sau:

Điều 1. Mục tiêu

- Đảm bảo tuân thủ luật pháp, các thông lệ tại Việt Nam và phù hợp với các quy định tại Điều lệ TCTHK.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định của phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của TCTHK.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định về việc bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị (thành viên HĐQT) TCTHK tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (ĐHĐCĐ).
- Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của TCTHK hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

Điều 3. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên HĐQT

- Số lượng thành viên HĐQT theo Điều lệ TCTHK là 08 thành viên.
- Số lượng thành viên HĐQT được bầu tại ĐHĐCĐ là 01 thành viên.
- Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT mới được tính từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT và phù hợp với quy định tại Điều lệ TCTHK.
- Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử làm thành viên HĐQT phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định pháp luật và Điều lệ TCTHK.

Điều 4. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

- Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào HĐQT phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ. Số lượng ứng viên mà cổ đông, nhóm cổ đông có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng thành viên HĐQT theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Quy chế này và tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của cổ đông, nhóm cổ đông. Theo đó, cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử tối đa 01 ứng viên.
- Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng cần

thiết, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ TCTHK, Quy chế nội bộ về quản trị TCTHK và Quy chế hoạt động của HĐQT. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

1. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT bao gồm:
 - a. Đơn đề cử hoặc Đơn ứng cử (theo mẫu tại tài liệu họp ĐHĐCĐ);
 - b. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu tại tài liệu họp ĐHĐCĐ);
 - c. Bản sao hợp lệ Giấy chứng minh nhân dân/ Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu của ứng viên;
 - d. Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn) đối với ứng viên là công dân Việt Nam;
 - e. Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp theo quy định của Luật lý lịch tư pháp năm 2009 hoặc văn bản pháp lý tương đương do nhà chức trách nước ngoài cấp;
 - f. Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên.
2. Các văn bản trong hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt và/ hoặc tiếng Anh. Giấy tờ, tài liệu do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp phải được hợp pháp hoá lãnh sự, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật.
3. Trường hợp đề cử, ứng cử trước ĐHĐCĐ, cổ đông, nhóm cổ đông phải gửi hồ sơ đề cử, ứng cử đến TCTHK theo địa chỉ sau:

Người phụ trách quản trị - Thư ký Tổng công ty

Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

Địa chỉ: Số 200 Nguyễn Sơn - Long Biên - Hà Nội.

Điện thoại: 024.38272289

Fax: 024.38722375

(Nếu hồ sơ là bản fax thì phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp).

Trường hợp đề cử, ứng cử tại ĐHĐCĐ thì cổ đông, nhóm cổ đông đề cử, ứng cử phải cung cấp đầy đủ hồ sơ đề cử, ứng cử cho Chủ tọa để được xem xét.

Điều 6. Lựa chọn các ứng viên

Dựa trên các Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Ban Chủ tọa sẽ lập Danh sách các ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện bầu làm thành viên HĐQT để công bố tại ĐHĐCĐ.

Điều 7. Hình thức và phương thức bầu

1. Việc bầu thành viên HĐQT TCTHK sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại ĐHĐCĐ theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền nhân với số thành viên HĐQT được bầu do ĐHĐCĐ thông qua là 01 thành viên.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần, số thành viên HĐQT bầu là 01 thành viên. Cổ đông A sẽ có tương ứng với 1.000 phiếu biểu quyết cho 01 ứng viên HĐQT.

3. Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên.
4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu của HĐQT).

(Chi tiết ví dụ về phương thức bầu dồn phiếu tại Phụ lục đính kèm Quy chế này).

Điều 8. Tổ chức và giám sát bầu cử

1. Ban Kiểm phiếu:
 - a. Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban Kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;
 - b. Ban Kiểm phiếu có 03 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.
 - c. Điều kiện của thành viên Ban Kiểm phiếu:
 - Thành viên Ban kiểm phiếu không phải là thành viên HĐQT, KSV hoặc ứng viên HĐQT của TCTHK;
 - Thành viên Ban kiểm phiếu không phải là thành viên Ban Giám đốc của TCTHK;
 - Thành viên Ban kiểm phiếu không phải là những người có liên quan với những đối tượng trên.
 - d. Ban Kiểm phiếu lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
2. Ban Kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.
3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT;
 - b. Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;
 - c. Tiến hành phát, thu, kiểm đếm Phiếu bầu cử của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông theo đúng số cổ phần và quyền biểu quyết của từng cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông;
 - d. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông;
 - e. Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước ĐHĐCĐ;

- f. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ Phiếu bầu cử cho Ban Thư ký Đại hội;
 - g. Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về các ứng viên, kết quả bầu (nếu có) và báo cáo để ĐHĐCĐ quyết định;
 - h. Các nhiệm vụ liên quan khác.
4. Ban Kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và ĐHĐCĐ về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 9. Phiếu bầu cử và ghi Phiếu bầu cử

1. Phiếu bầu cử:
 - a. Phiếu bầu cử do TCTHK phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của TCTHK, có ghi số đăng ký, họ và tên cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền của cổ đông và số phiếu bầu của cổ đông đó;
 - b. Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông được phát 01 Phiếu bầu cử thành viên HĐQT theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);
 - c. Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông khi được phát Phiếu bầu cử phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu, nếu có sai sót, cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu đổi phiếu khác.
2. Cách ghi Phiếu bầu cử:
 - a. Khi đồng ý bầu cho ứng viên, cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
 - b. Nếu không bầu cho ứng viên, cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông điền số “0” vào cột “Số phiếu bầu”.
 - c. Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên, bầu cho tất cả số ứng viên hoặc không bầu cho ứng viên nào.
 - d. Tổng số phiếu bầu cho ứng viên của một cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông đó ($= \text{số cổ phần} \times \text{số thành viên được bầu}$).
3. Phiếu bầu cử hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:
 - a. Phiếu bầu cử cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - b. Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);
 - c. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.
4. Phiếu bầu cử không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:
 - a. Phiếu không do TCTHK phát hành và/hoặc không có dấu của TCTHK; hoặc

- b. Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới); hoặc
- c. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng viên quy định tại Điều 6 Quy chế này; hoặc
- d. Phiếu có tổng số phiếu bầu đã biểu quyết cho những ứng viên vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó nhân với số thành viên được bầu của HĐQT; hoặc
- e. Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông; hoặc
- f. Phiếu không ghi đúng hướng dẫn khi không bầu cho ứng viên.

Điều 10. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

- 1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát Phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông cuối cùng bỏ Phiếu bầu cử vào thùng phiếu.
- 2. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông.
- 3. Các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban Kiểm phiếu giám sát.
- 4. Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc. Trước khi mở thùng phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban Kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên Phiếu bầu cử.

Điều 11. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

- 1. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà ĐHĐCĐ đã biểu quyết.
- 2. Trường hợp có từ hai ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần của TCTHK hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau hoặc tất cả các ứng viên đó không phải là cổ đông của TCTHK thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn.
- 3. Nếu bầu lần 1 không đủ số thành viên HĐQT cần bầu bổ sung thì ĐHĐCĐ sẽ tiến hành bầu tiếp lần 2 trong số những ứng viên còn lại.
- 4. Nếu sau khi bầu lần 2 vẫn chưa đủ thì ĐHĐCĐ sẽ biểu quyết bầu lại lần 3 hoặc đề khuyết thành viên HĐQT và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo theo quyết định của Chủ tọa Đại hội.

Điều 12. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- 1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
- 2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;

- b. Thành phần Ban kiểm phiếu;
 - c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu;
 - d. Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại ĐHĐCĐ; tổng số phiếu bầu đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu bầu hợp lệ và số phiếu bầu không hợp lệ;
 - e. Kết quả bầu cử;
 - f. Chữ ký của Thành viên Ban kiểm phiếu.
3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước ĐHĐCĐ và được ghi nhận vào Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Điều 13. Quyền chất vấn

Các cổ đông đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Chủ tọa Đại hội, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 14. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu cử thành viên HĐQT TCTHK.

Phụ lục
HƯỚNG DẪN BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT
THEO PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU
(Đính kèm Quy chế bầu cử thành viên HĐQT TCTHK)

1. Loại Phiếu bầu cử

- Phiếu màu vàng: bầu thành viên HĐQT.

2. Bỏ phiếu: Bỏ Phiếu bầu cử vào thùng phiếu.

3. Ghi Phiếu bầu cử

Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.

Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên nhưng tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông.

Ví dụ:

Giả sử ĐHĐCĐ biểu quyết chọn 5 thành viên HĐQT trong tổng số 6 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là: $(1.000 \times 5) = 5.000$ phiếu bầu.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều số phiếu bầu của mình cho 5 ứng viên (tương đương mỗi ứng viên nhận được 1.000 phiếu bầu)

Stt	Họ tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	1.000
2	Ứng viên 2	1.000
3	Ứng viên 3	1.000
4	Ứng viên 4	1.000
5	Ứng viên 5	1.000
6	Ứng viên 6	0
	Tổng số phiếu bầu	5.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết số phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên (giả sử cổ đông dồn hết số phiếu bầu cho Ứng viên 2)

Stt	Họ tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	0

2	Ứng viên 2	5.000
3	Ứng viên 3	0
4	Ứng viên 4	0
5	Ứng viên 5	0
6	Ứng viên 6	0
	Tổng số phiếu bầu	5.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A chia số phiếu bầu của mình cho 6 ứng viên nhưng không đều nhau

Stt	Họ tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	3.000
2	Ứng viên 2	1.000
3	Ứng viên 3	300
4	Ứng viên 4	300
5	Ứng viên 5	200
6	Ứng viên 6	200
	Tổng số phiếu bầu	5.000

Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A chia số phiếu bầu của mình cho một số ứng viên (giả sử dồn số phiếu bầu cho 02 ứng viên: Ứng viên 2 và Ứng viên 3)

Stt	Họ tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	0
2	Ứng viên 2	3.000
3	Ứng viên 3	2.000
4	Ứng viên 4	0
5	Ứng viên 5	0
6	Ứng viên 6	0
	Tổng số phiếu bầu	5.000

4. Phiếu bầu cử không hợp lệ

- Phiếu bầu cử không theo mẫu quy định, không có dấu của TCTHK.
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng viên quy định tại Điều 6 Quy chế này.

- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (= số cổ phần nhân với số thành viên được bầu của HĐQT).
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế này.

Ảnh 4×6
(Photo)
(ảnh màu mới nhất
có đóng dấu giáp
lại của cơ quan xác
nhận lý lịch)

SƠ YẾU LÝ LỊCH (CURRICULUM VITAE)

1. Họ và tên (*Name*):
2. Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ
(*Gender*): (Male) (Female)
3. Ngày sinh (*Date of birth*):
4. Quốc tịch (*Nationality*):
5. CMND/Hộ chiếu số: ngày cấp: tại:
(*ID/ Passport number*): (date of issue) (by)
6. Địa chỉ thường trú (*Permanent residence*):
7. Số điện thoại liên lạc (*Tel/Mobile*):
8. Trình độ văn hoá (*Education*):
9. Trình độ chuyên môn (*ghi rõ trường, năm tốt nghiệp trường, chuyên ngành*):
(*Professional qualifications – include college/university, graduation year, majors*)
-
-
-
10. Quá trình công tác (*nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua từ năm 18 tuổi*):
(*Employment history – include name and location of companies, job titles from the age of 18*)
-
-
-
-
-
-
-
-
-
-
11. Chức vụ công tác hiện nay (*Current position*):
12. Số lượng cổ phiếu được ủy quyền hoặc nắm giữ: cổ phiếu
(*Number of authorized/ possessed shares: shares*)

Tôi xin xác nhận lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(I hereby undertake that the above statements are true. I will take full responsibility for them under the law.)

XÁC NHẬN*
(Attestation of Competent Authority)

....., ngày tháng năm
..... [place], [dd/mm/yy]
Người khai (Declarant)

* Ghi chú (Note):

Sơ yếu lý lịch này phải được Thủ trưởng cơ quan (nếu cá nhân đang làm việc tại cơ quan, tổ chức), hoặc Ủy ban nhân dân xã/ phường nơi cá nhân đăng ký hộ khẩu thường trú (nếu cá nhân không làm việc tại cơ quan, tổ chức) xác nhận.

This curriculum vitae shall be certified by the Head of company/ organization where the declarant is working or Commune-level People's Committee where the declarant registers permanent residence (if the declarant is not working for the company/ organization).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HĐQT

Kính gửi: Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP

Tôi/Chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP, nắm giữ cổ phần (bằng chữ.....
.....) chiếm% tổng số cổ phần phổ thông của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP, có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ và tên	CMND/ Hộ chiếu/ CCCD/ GCN ĐKDN	Số cổ phần nắm giữ
1			
2			
...
	Tổng số cổ phần		

Sau khi nghiên cứu dự thảo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP (Quy chế bầu cử), tôi/chúng tôi đồng ý đề cử Ông/Bà có tên trong danh sách dưới đây tham gia ứng cử thành viên HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP:

TT	Họ và tên	Số CMND/ Hộ chiếu/ CCCD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ

Đồng thời, chúng tôi thống nhất cử (áp dụng trong trường hợp nhóm cổ đông đề cử):

Ông/Bà:.....

Mã số cổ đông (nếu có):

CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD/ GCN ĐKDN số:.....

Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử thành viên HĐQT tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP theo đúng Quy chế bầu cử.

Tôi/Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Quy chế bầu cử.

....., ngày ... tháng ... năm

Cổ đông

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT

Kính gửi: Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

Tôi tên là:

CMND/Hộ chiếu/ Thẻ căn cước công dân số:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Hiện đang sở hữu (đại diện sở hữu) cổ phần (bằng chữ:), tương ứng % tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP.

Xét phù hợp đủ theo các điều kiện được quy định trong Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP và dự thảo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (Quy chế bầu cử), tôi đề nghị được tham gia ứng cử vị trí thành viên HĐQT Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP.

Hồ sơ được đính kèm bao gồm:

1. Sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
2. Bản sao được chứng thực từ bản chính các giấy tờ sau:
 - CMND/ Thẻ căn cước công dân/ Hộ chiếu;
 - Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn) đối với ứng viên là công dân Việt Nam;
 - Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hoá và trình độ chuyên môn;
3. Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp theo quy định của Luật lý lịch tư pháp năm 2009 hoặc văn bản pháp lý tương đương do nhà chức trách nước ngoài cấp;
4. Đơn đề cử (nếu ứng viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử).

Tôi cam kết sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Quy chế bầu cử.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên HĐQT, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP, luôn tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP./.

Trân trọng.

....., ngày ... tháng ... năm

Ứng viên

(Ký và ghi rõ họ tên)

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua BCTC năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty mẹ, BCTC Hợp nhất của Tổng công ty Hàng không Việt nam- CTCP

Căn cứ Luật kế toán Việt Nam;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường thông qua tháng 12/2021 (Nghị quyết số 04/NQ- ĐHĐCĐ ngày 14/12/2021);

Căn cứ vào Quy chế Quản lý tài chính của TCT ban hành theo Quyết định số 577/QĐ-HĐQT-TCTHK ngày 15 tháng 06 năm 2017 của HĐQT,

Hội đồng quản trị TCT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 như sau:

Báo cáo tài chính Công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được Công ty Kiểm toán KPMG Việt nam thực hiện kiểm toán, được Ban kiểm soát TCT kiểm tra, thẩm định và được công bố thông tin công khai theo quy định. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bao gồm các nội dung:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc
2. Báo cáo của Kiểm toán độc lập
3. Bảng cân đối kế toán
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính

Chi tiết Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của TCT được gửi kèm theo tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và được công bố công khai trên website của TCT (www.vietnamairlines.com).

* Ý kiến của kiểm toán độc lập: KPMG không đưa ý kiến ngoại trừ, ý kiến trái ngược trên BCTC Công ty mẹ và BCTC hợp nhất năm 2023.

Kiểm toán KPMG đưa ý kiến: “Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam- CTCP và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng Công ty và các công ty con cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”. Bên cạnh đó, kiểm toán viên cũng nêu vấn đề cần nhấn mạnh như sau:

“Chúng tôi xin lưu ý người đọc tới Thuyết minh số 2(c) phần Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng, BCTC Hợp nhất. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, nợ ngắn hạn của TCT vượt quá tài sản ngắn hạn với số tiền là 38.646 tỷ đồng (46.287 tỷ đồng đối với BCTC Hợp nhất) và khoản phải trả quá hạn của TCT là 8.859 tỷ đồng (13.743 tỷ đồng đối với BCTC Hợp nhất) và vốn chủ sở hữu âm 8.378 tỷ đồng (âm 17.026 tỷ đồng đối với BCTC Hợp nhất). Trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, TCT có kết quả kinh doanh lỗ sau thuế TNDN với số tiền là 4.799 tỷ đồng (lỗ 5.632 tỷ đồng đối với BCTC Hợp nhất). Khả năng hoạt động liên tục của TCT sẽ phụ thuộc vào khả năng hồi phục hoạt động sản xuất kinh doanh sau COVID-19 và việc được gia hạn thanh toán các khoản vay từ các ngân hàng thương mại, các tổ chức tín dụng và các khoản phải trả cho nhà cung cấp và bên cho thuê, cũng như khả năng thành công của đề án tái cơ cấu hiện đang được các cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt. Những điều kiện này, cùng các vấn đề khác như trình bày tại Thuyết minh số 2(c), cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục của TCT.

Chúng tôi cũng lưu ý người đọc tới Thuyết minh số 3 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính trong đó mô tả việc Tổng Công ty áp dụng phương pháp tính và ghi nhận chi phí khấu hao và chi phí phân bổ tiền sửa chữa bảo dưỡng máy bay và động cơ cho các năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020, 2021 và 2022 theo hướng dẫn kế toán riêng được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Từ ngày 1 tháng 1 năm 2023, phần chênh lệch lũy kế giữa chi phí khấu hao và phân bổ theo phương pháp đường thẳng và phương pháp được phê duyệt riêng nêu trên được Tổng Công ty tiếp tục phân bổ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính như trình bày tại Thuyết minh số 3.”

Kiểm toán viên đã đánh giá “báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam- CTCP và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng Công ty và các công ty con cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính” và không đưa ý kiến ngoại trừ. Việc đưa ra vấn đề nhấn mạnh là phù hợp với chuẩn mực kiểm toán số 570 về Hoạt động liên tục khi xem xét giả định liên tục trong giai đoạn bắt đầu phục hồi sau ảnh hưởng của đại dịch covid.

1. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong BCTC 2023 đã được kiểm toán
(ĐVT: tỷ đồng)

CHỈ TIÊU	CÔNG TY MẸ	HỢP NHẤT
I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (31/12/2023)		
A. Tổng cộng tài sản	49.932	57.717
1. Tài sản ngắn hạn	6.650	14.884
2. Tài sản dài hạn	43.282	42.833
B. Tổng cộng nguồn vốn	49.932	57.717
1. Nợ phải trả	58.310	74.743
2. Vốn chủ sở hữu	(8.378)	(17.026)
Trong đó:		
- Vốn góp của chủ sở hữu	22.144	22.144
- Lỗ sau thuế chưa phân phối	(32.522)	(41.057)
II. KẾT QUẢ HĐKD NĂM 2023		
1. Tổng doanh thu và thu nhập	69.849	93.176
Trong đó: Doanh thu hoạt động SXKD, doanh thu tài chính	69.560	92.466
2. Tổng chi phí SXKD, tài chính và khác	74.638	98.627
Trong đó: Chi phí hoạt động SXKD, chi phí tài chính	74.637	98.532
3. Lãi/(Lỗ) trong công ty liên kết		88
4. Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh	(5.077)	(5.978)
5. Lỗ kế toán trước thuế	(4.789)	(5.363)
- Chi phí thuế thu nhập hiện hành	9	273
- Chi phí thuế thu nhập hoãn lại		(4)
6. Lỗ sau thuế TNDN	(4.799)	(5.632)
Trong đó:		
- Lỗ sau thuế của Công ty mẹ		(5.930)
- Lợi nhuận sau thuế của CĐ không kiểm soát		299

2. Phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty mẹ

Lỗ sau thuế chưa phân phối tại 31/12/2023: (32.522.201.308.374) đồng.

Với kết quả kinh doanh năm 2023 CTM lỗ gần 4.799 tỷ đồng và lỗ lũy kế trên 32.522,2 tỷ đồng; lỗ lũy kế hợp nhất trên 41.057,4 tỷ đồng, TCT không có lợi nhuận để phân phối.

Xin trân trọng kính trình.

TỜ TRÌNH BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ Về kết quả hoạt động năm 2023 và định hướng năm 2024

Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty Hàng không Việt Nam - Vietnam Airlines (VNA/TCT) trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024 như sau:

I. Bối cảnh hoạt động sản xuất kinh doanh của VNA:

Năm 2023, đại dịch COVID-19 đã bị đẩy lùi, tuy nhiên thế giới đang phải đối mặt với rất nhiều vấn đề mới về các xung đột chính trị cũng như tình hình suy thoái kinh tế. Theo số liệu phân tích từ nhiều tổ chức như Tổ chức hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD), IMF, IATA, tăng trưởng GDP toàn cầu dự kiến chỉ đạt 3% trong năm 2023, là mức thấp nhất trong 3 năm trở lại đây. Trong đó, tăng trưởng GDP của các nhóm các nước kinh tế phát triển chỉ đạt 1,3% do chịu tác động nặng nề của việc thắt chặt chính sách tiền tệ và xung đột chính trị Nga - Ukraine. Tăng trưởng GDP ở nhóm các nước kinh tế đang phát triển đạt 3,9% nhưng phải chịu áp lực nhiều từ vấn đề nợ công.

Cùng chung các nhận định trên, Ngân hàng thế giới (WB) nhận định nền kinh tế toàn cầu vẫn bấp bênh trong bối cảnh chịu tác động kéo dài của các cú sốc tiêu cực chồng chéo như đại dịch Covid-19, xung đột giữa Nga và Ukraine cùng chính sách tiền tệ thắt chặt hơn để kiềm chế lạm phát. Những động lực giúp phục hồi kinh tế toàn cầu những tháng đầu năm 2023 dự kiến có sự suy giảm trong các tháng cuối năm.

Các yếu tố đầu vào biến động lớn: Giá nhiên liệu bay năm 2023 ở mức 105,38 USD/thùng. Tỷ giá bình quân USD/VND là 23.816, cao hơn năm 2022 khoảng 1,7%. Mặt bằng lãi suất vay dài hạn USD trong năm tiếp tục duy trì mức cao do FED vẫn tiếp tục tăng lãi suất để chống lạm phát.

II. Hoạt động của HĐQT trong năm 2023

1. Hoạt động của HĐQT

HĐQT VNA gồm 7 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập và 01 thành viên điều hành (kiêm chức danh Tổng Giám đốc). Các thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh (SXKD) cụ thể phù hợp với năng lực và kinh nghiệm của từng thành viên. Các TV HĐQT đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, hoạt động tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, đảm bảo vai trò quản lý toàn diện các lĩnh vực SXKD, tìm ra hướng đi phù hợp cho VNA trong bối cảnh khó khăn chung của toàn ngành.

HĐQT đã tổ chức 14 phiên họp để đánh giá kết quả kinh doanh, đưa ra các định hướng, chỉ đạo hoạt động và trao đổi về các nội dung, chuyên đề phục vụ công tác quản trị TCT. Ngoài các phiên họp, HĐQT còn ban hành các Nghị quyết, Quyết định thông qua việc lấy ý kiến các TV HĐQT bằng văn bản. Các cuộc họp HĐQT được thực hiện theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của TCT và đáp ứng yêu cầu thực tế hoạt động của TCT. Ban Kiểm soát đều được mời tham gia và đóng góp ý kiến tại tất cả các phiên họp của HĐQT. Ngoài ra, HĐQT còn tổ chức các phiên làm việc trực tiếp theo chuyên đề, dự án quan trọng và những vấn đề mà HĐQT xét thấy cần thiết để đáp ứng kịp thời yêu cầu hoạt động SXKD của TCT.

Năm 2023, HĐQT TCT đã ban hành 186 nghị quyết và 132 Quyết định thực hiện chức năng quản trị hoạt động của TCT và chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ SXKD được ĐHĐCĐ giao. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành đúng quy định, đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý, điều hành để duy trì hoạt động SXKD trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp.

Trong năm 2023, HĐQT tập trung chỉ đạo các công việc trọng tâm của TCT bao gồm:

- *Tổ chức thành công 01 ĐHĐCĐ* để thông qua các nội dung theo thẩm quyền và quy định.

- *Về hoạt động SXKD:*

TCT đã chủ động triển khai hiệu quả hàng loạt các giải pháp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với diễn biến thị trường, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho hoạt động khai thác: mạng bay quốc tế khai thác với 56 đường bay thường lệ, mở rộng mạng bay thông qua mở đường bay mới đến HAN/SGN – BOM, HAN – MEL, SGN – PER. Mạng đường bay nội địa hồi phục hoàn toàn so 2019 với 45 đường bay khai thác.

TCT tăng cường quản trị, tối ưu hóa chi phí ở tất cả các khối, lĩnh vực, cơ quan đơn vị trong TCT. Đồng thời, TCT kiến nghị các cơ quan nhà nước xem xét kéo dài các chính sách hỗ trợ giảm thuế phí (giảm chi phí thuế bảo vệ môi trường năm 2023); tiếp tục triển khai đàm phán, giãn hoãn thanh toán với các nhà cung cấp về các khoản tiền thuê máy bay, sửa chữa bảo dưỡng, chi phục vụ chuyến bay v.v. Bên cạnh đó, TCT cũng thường xuyên đánh giá và đưa ra các giải pháp kịp thời để tối ưu hóa doanh thu, chi phí giảm lỗ so với kế hoạch; điều hành dòng tiền linh hoạt, tái cơ cấu các khoản vay giúp giảm gánh nặng dòng tiền, đảm bảo duy trì hoạt động liên tục, chất lượng dịch vụ tiếp tục được nâng cao. TCT đã đạt nhiều giải thưởng dịch vụ (Top 20 Hãng hàng không tốt nhất về

an toàn và chất lượng dịch vụ theo AirlinesRatings; Top 10 hãng hàng không tốt nhất thế giới của tạp chí Bounce, giải thưởng về trải nghiệm khách hàng ...), luôn hoàn thành tốt vai trò Hãng hàng không quốc gia.

- *Về đổi mới công tác bán, tăng RASK:*

Thực hiện quản trị đường bay trên cơ sở tăng hệ số sử dụng ghế, tăng cường bán doanh thu bổ trợ trên tổng doanh thu vận chuyển.

Tăng cường phối hợp điều hành hoạt động thương mại và công tác sản phẩm giữa các hãng trong VNA Group nhằm tối ưu hiệu quả sử dụng nguồn lực và khả năng cạnh tranh.

Tiếp tục tái cơ cấu hệ thống bán, đổi mới công tác bán theo hướng bán chủ động, mở rộng thị trường, tăng khả năng tiếp cận với nhiều phân khúc khách hàng. Xây dựng các chương trình tiếp thị và bán cụ thể cho từng nhóm đối tượng khách, đặc biệt đối với các thị trường nước ngoài.

Công tác bán hàng hoá giữ vững vị thế số một, dẫn dắt thị trường của Hãng hàng không Quốc gia tại thị trường nội địa; Quản trị và tối ưu hóa doanh thu đơn vị trên các đường bay có hệ số sử dụng tải cao, triển khai bán hàng phân khúc thấp nhằm lấp đầy tải các chuyến bay.

Nâng cấp các công cụ bán trực tuyến (web/app), tiếp tục nâng cao trải nghiệm khách hàng qua các kênh trực tuyến và tiếp thị cá nhân hoá đến khách hàng, tăng tỉ trọng doanh thu qua các kênh này

Xây dựng và triển khai các chương trình quảng cáo chiến lược, chiến thuật mới nhằm trẻ hóa hình ảnh của VNA theo hướng hiện đại, thân thiện và phù hợp hơn với các xu thế của ngành và nhu cầu của khách hàng.

- *Về các giải pháp đảm bảo thanh khoản và khả năng hoạt động liên tục:*
 TCT luôn chú trọng nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch, cân đối tài chính, chủ động xây dựng các phương án tài chính phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh, thường xuyên rà soát các khoản mục chi phí, định mức chi, thực hành tiết kiệm chi phí; cơ cấu lại nợ vay, sử dụng linh hoạt các khoản vay ngắn hạn để bù đắp thiếu hụt dòng tiền. Với tình hình SXKD dần được cải thiện trong các tháng đầu năm và giai đoạn cao điểm Tết, cao điểm hè, dòng tiền của TCT đã được cải thiện đáng kể. TCT đã phân nào cân đối được dòng tiền để đảm bảo duy trì hoạt động SXKD, hỗ trợ trả nợ quá hạn cho các đối tác theo cam kết, trả nợ các công ty thành viên, trả nợ ngân hàng và chi hoàn vé để đảm bảo uy tín với các đối tác, khách hàng nhằm duy trì hoạt động cung ứng và SXKD được thông suốt.

- *Về nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực:* TCT triển khai điều hành hiệu quả, linh hoạt lịch bay để tối ưu hóa nguồn lực tàu bay, lịch phi công, tiếp viên,

tăng hiệu quả nguồn lực chung của TCT. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, tăng lực lượng phi công Việt Nam để thay thế sử dụng phi công nước ngoài, mở rộng phát triển nghề nghiệp phi công mang tầm quốc tế; sử dụng nguồn lực có năng suất cao; giảm chi phí nhân công trên đơn vị sản lượng.

- *Về công tác chuyển đổi số (CDS)*: trong năm 2023, HĐQT (trong đó có Chủ tịch HĐQT-Trưởng Ban chỉ đạo CDS) đã theo sát và có những chỉ đạo kịp thời trong công tác CDS. TCT thành lập các Tổ Đề án CDS do các Phó TGĐ làm tổ trưởng để trực tiếp triển khai các Đề án CDS quan trọng của TCT nhằm đẩy nhanh tiến độ cũng như đảm bảo tính hiệu quả.

TCT đã thực hiện nhiều chương trình chuyển đổi số trọng điểm với việc triển khai đồng bộ các hệ thống lõi thuộc các khối Thương mại, dịch vụ, khối Kỹ thuật (đưa vào vận hành dự án MRO-IT, Amadeus PSS, RMS, hệ thống SkyOffice), số hóa các tài liệu nghiệp vụ... làm tiền đề quan trọng cho việc chuyển đổi nâng cao hiệu quả kinh doanh, năng suất lao động, trải nghiệm khách hàng và nhân viên.

TCT đã triển khai chuyển dịch hạ tầng máy chủ ảo hóa lên môi trường Cloud cho các ứng dụng trọng yếu như quản lý Hợp đồng, hạ tầng mobile App, hoàn thành quy hoạch và triển khai hệ thống Internet trên toàn TCT.

TCT đã tiếp tục đẩy mạnh phát triển Văn hóa số Vietnam Airlines với việc xây dựng các chuẩn hành vi một cách cụ thể theo các tiêu chí văn hóa số cũng như ban hành các bộ tài liệu chuẩn như Sổ tay Văn hóa số, Tuyên bố Văn hóa số...

- *Về tái cơ cấu, tinh gọn lao động và bộ máy tổ chức*: HĐQT tiếp tục chỉ đạo việc rà soát, kiện toàn, điều chỉnh tổ chức CQ, ĐV đáp ứng yêu cầu SXKD của TCT: Kiện toàn tổ chức Chi nhánh Việt Nam; Tổ chức lại ASOC thành Chi nhánh ASOC, Tổ chức lại VASCO.

- *Về Đề án tổng thể các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho TCT do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 (Đề án tổng thể)*: TCT tiếp tục hoàn thiện, báo cáo lên UBQLV và các cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết các vướng mắc về cơ chế, chính sách, đồng thời chủ động triển khai ngay một số giải pháp cấp bách theo chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ.

- *Về dự án đầu tư tại cảng Hàng không quốc tế Long Thành*: TCT đánh giá việc được đầu tư dự án “Tổ hợp công trình dịch vụ đồng bộ chuyên ngành hàng không của TCT tại Cảng HKQT Long Thành” là cơ sở quan trọng để phục hồi và phát triển bền vững trong giai đoạn sau Covid-19. TCT vẫn đang chuẩn bị các thủ tục liên quan để tham gia đầu tư dự án này.

2. Hoạt động của Thành viên HĐQT

Trong năm 2023, các Thành viên HĐQT đã thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ của TCT; hoàn thành tốt nhiệm vụ giám sát, đánh giá về lĩnh vực phụ trách do HĐQT phân công. Cụ thể:

2.1 Ông Đặng Ngọc Hòa – Chủ tịch HĐQT

- Điều hành chung hoạt động của HĐQT theo quy định tại Điều lệ và các mảng công việc được phân công (đầu tư ra ngoài doanh nghiệp, công tác cổ phần hóa, tái cơ cấu, tổ chức, cán bộ, lao động, tiền lương, tài chính, kế toán, đầu tư, đào tạo, truyền thông, công nghệ thông tin, pháp chế và các dự án lớn của TCT...). Phụ trách Tiểu ban Chiến lược và Đầu tư, Trưởng ban chỉ đạo chuyển đổi số, Trưởng ban chỉ đạo Tái cơ cấu TCT.

- Chủ trì phân công xử lý công việc cho các thành viên HĐQT.

- Tham mưu và thay mặt cho HĐQT trong việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định HĐQT.

- Điều hành công tác chuẩn bị hồ sơ trình Đại hội đồng cổ đông. Điều hành xử lý các nội dung kiến nghị của Ban kiểm soát.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác quản lý hoạt động của người đại diện vốn Nhà nước tại TCT; Thực hiện quyền và nghĩa vụ của Người đại diện vốn Nhà nước tại TCT.

2.2 Ông Lê Hồng Hà – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng giám đốc, Người đại diện pháp luật của TCT theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ của TCT. Thực hiện các công việc do HĐQT phân công (công tác lập và triển khai kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của TCT ...)

- Chủ trì việc triển khai các Báo cáo/Tờ trình HĐQT; Tham mưu việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT thuộc thẩm quyền, định kỳ báo cáo kết quả với HĐQT.

- Chủ trì công tác công bố thông tin hoạt động của TCT.

- Thực hiện quyền và nghĩa vụ của Người đại diện vốn Nhà nước tại TCT.

2.3 Ông Tạ Mạnh Hùng – Thành viên HĐQT

- Tham mưu việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, đặc biệt các mảng công việc theo phân công liên quan đến đầu tư và đầu tư ra ngoài doanh nghiệp, kiểm tra kiểm toán, kỹ thuật ...

- Thực hiện quyền và nghĩa vụ của Người đại diện vốn Nhà nước tại TCT.

2.4 Ông Lê Trường Giang – Thành viên HĐQT

- Tham mưu việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, đặc biệt các mảng công việc theo phân công liên quan đến Pháp chế (sửa đổi/bổ sung quy chế, quy định thuộc thẩm quyền HĐQT), công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thương mại, dịch vụ, khai thác.

- Với vai trò là Chủ tịch Tiểu ban nhân sự tiền lương: thực hiện tham mưu, đề xuất cho HĐQT các nội dung về công tác tổ chức, lao động, tiền lương, chính sách thuộc thẩm quyền HĐQT.

- Thực hiện quyền và nghĩa vụ của Người đại diện vốn Nhà nước tại TCT.

2.5 Ông Đinh Việt Tùng – TV HĐQT

- Đóng góp ý kiến tư vấn, phản biện các nội dung quyết định của HĐQT.

- Cung cấp kinh nghiệm, tham mưu việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, đặc biệt về quản lý dòng tiền, tình hình tài chính doanh nghiệp, công tác thoái vốn, tái cơ cấu danh mục đầu tư, quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

- Thực hiện quyền và nghĩa vụ của Người đại diện phần vốn của Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại TCT.

2.6 Ông Trương Văn Phước – TV độc lập HĐQT

- Thực hiện chức trách, nhiệm vụ của thành viên độc lập HĐQT; Đóng góp ý kiến tư vấn, phản biện về các nội dung quyết định của HĐQT.

- Tham mưu việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT về các mặt hoạt động của TCT thuộc thẩm quyền HĐQT.

- Cung cấp kinh nghiệm, tư vấn về chính sách tài chính, kinh tế vĩ mô, thông tin dự báo/dự đoán liên quan đến các hoạt động của thị trường tài chính tiền tệ, điều hành chính sách của Nhà nước.

2.7 Ông Hiroyuki Kometani – TV HĐQT

- Đóng góp ý kiến tư vấn, phản biện về các nội dung quyết định của HĐQT, tham mưu việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Trao đổi và cung cấp thông tin về kinh nghiệm hoạt động của ANA và của các Hãng hàng không cùng khai thác trên đường bay với VNA.

- Là đầu mối triển khai các công tác hợp tác/trao đổi nguồn lực giữa hai hãng hàng không.

III. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2023

Để triển khai những nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT đã chỉ đạo quyết liệt các giải pháp kinh doanh ngay từ đầu năm hướng tới mục tiêu đảm bảo hoạt động liên tục, bền vững và giảm lỗ.

Trong nửa đầu năm 2023, đà phục hồi thị trường vận tải hàng không (VTHK) diễn ra khá mạnh mẽ tuy nhiên đã có xu hướng chậm lại từ quý 2; hoạt động VTHK quốc tế vẫn thấp hơn khá nhiều so với mức trước đại dịch; các yếu tố đầu vào quan trọng (giá nhiên liệu, lãi suất, tỉ giá) tuy đã bình ổn hơn nhưng vẫn ở mức cao. Trong nửa sau năm 2023 hoạt động SXKD vẫn gặp nhiều khó khăn do kết quả cao điểm hè thấp hơn kỳ vọng, tình hình suy giảm cầu tại các thị trường trọng điểm, tình hình thị trường nội địa không khả quan, tái diễn tình trạng thừa tải và suy giảm doanh thu bình quân. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của toàn hệ thống, kết quả SXKD của TCT năm 2023 giảm lỗ so với KH đã được ĐHĐCĐ thông qua.

(Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao năm 2023 được trình bày chi tiết trong báo cáo kết quả SXKD trình ĐHĐCĐ).

2. Tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát

Tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban KS năm 2023 được thực hiện theo đúng phê duyệt của ĐHĐCĐ (chi tiết trong “Báo cáo tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024” trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023).

3. Về chủ trương bán 06 tàu ATR72 để thay thế bằng đội bay phản lực khu vực

Căn cứ phương án bán được HĐQT phê duyệt tại NQ 1551/NQ-HĐQT/TCTHK ngày 29/10/2021, TCT đã triển khai bán 6 tàu ATR72-500 lần 1 trong năm 2021 nhưng không thành công.

Căn cứ phương án bán 01 tàu ATR72-500 phê duyệt tại NQ1547/NQ-HĐQT/TCTHK ngày 13/11/2023, TCT tiếp tục triển khai bán 01 tàu bay ATR72-500 VN-B225 vào T2/2024 (kết quả bán lần 2 không thành công) và TCT đang tiếp tục xây dựng phương án bán 05 tàu bay còn lại phù hợp với tình hình thị trường, nhu cầu khai thác của TCT.

4. Về chủ trương bán 9 tàu A321 CEO

Trong năm 2023, TCT đã triển khai bán và thực hiện đấu giá thành công 3 tàu A321CEO (VN-A350/351/352) và hoàn thành bàn giao 3 tàu bay này trong Q1/2024.

Đối với 6 tàu A321CEO sản xuất 2007-2008, TCT sẽ tiếp tục xem xét phương án bán/khai thác trong các năm tiếp theo trên cơ sở đánh giá nhu cầu khai thác, tình hình thị trường và cân đối dòng tiền thực tế.

5. Công tác tái cơ cấu và Đề án cơ cấu lại Vietnam Airlines giai đoạn 2021-2025

Trong năm 2023, TCT tiếp tục chủ động, nỗ lực triển khai các giải pháp tự thân để từng bước phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời hoàn thiện lại Đề án tổng thể theo ý kiến chỉ đạo để UBQLV tiếp trình Thủ tướng Chính phủ. Sau khi các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho VNA trong Đề án tổng thể được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, HĐQT sẽ phê duyệt Đề án cơ cấu lại VNA giai đoạn 2021-2025, làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện.

IV. Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành công ty

Trong bối cảnh kinh doanh năm 2023 còn gặp nhiều khó khăn, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát công tác điều hành của Ban Giám đốc thông qua việc ban hành Nghị quyết, Quyết định theo thẩm quyền, tổ chức họp định kỳ/bất thường để nghe báo cáo, đánh giá tình hình và chỉ đạo kịp thời các mặt hoạt động SXKD của TCT. Ngoài ra, HĐQT thực hiện vai trò giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và Ban Giám đốc thông qua việc tham gia các cuộc họp định kỳ của Ban Giám đốc...HĐQT cũng thực hiện giám sát hoạt động của từng đơn vị/lĩnh vực chuyên môn của các CQ, ĐV thông qua các báo cáo của hệ thống kiểm toán nội bộ, các kiểm soát viên của TCT tại các doanh nghiệp thành viên.

HĐQT đánh giá công tác điều hành của Ban giám đốc như sau:

Trong năm 2023, Ban giám đốc đã triển khai có hiệu quả các giải pháp đảm bảo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với diễn biến thị trường và hiệu quả, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho hoạt động khai thác.

Ban giám đốc đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định chỉ đạo của HĐQT, thực hiện quản lý điều hành hoạt động SXKD sát sao, cẩn trọng với tinh thần trách nhiệm cao, khắc phục khó khăn, không ngừng nâng cao năng lực quản trị chuyên nghiệp, hiện đại để hoàn thành tốt các công việc, nhiệm vụ được giao vì lợi ích hợp pháp, tối đa của TCT và các cổ đông.

Hàng tháng, Tổng Giám đốc có báo cáo định kỳ về kết quả SXKD của TCT tại các phiên họp HĐQT. Hàng quý, Tổng giám đốc đều báo cáo HĐQT kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.

Ban giám đốc đã thực hiện báo cáo đầy đủ theo quy định trong quá trình triển khai thực hiện các chỉ đạo của HĐQT và xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT khi phát sinh các vấn đề vượt thẩm quyền quyết định của TGD. Ban giám đốc cũng đã tổ chức làm việc thường xuyên với các CQ, ĐV để rà soát, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động SXKD và có những điều hành linh hoạt, kịp thời, phù hợp với từng thời điểm của quá trình hoạt động SXKD của TCT.

Tổng Giám đốc cũng đồng thời là thành viên HĐQT, vì vậy việc thông tin giữa Ban Giám đốc và HĐQT rất chặt chẽ và thường xuyên. Theo đó, công tác

giám sát kết quả hoạt động kinh doanh của Ban Giám đốc cũng được diễn ra liên tục, đảm bảo việc hỗ trợ và định hướng kịp thời từ HĐQT.

V. Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2024

HĐQT TCT xác định các mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 như sau:

- *Hoạt động sản xuất kinh doanh*: Nâng cao hiệu quả SXKD, các chỉ tiêu thực hiện bám sát hoặc tốt hơn so với KH 5 năm của TCT; tăng cường công tác quản trị, tối ưu hóa chi phí, hướng tới mục tiêu trọng tâm và quan trọng nhất năm 2024 là cân bằng thu chi trong hoạt động SXKD, đảm bảo khả năng thanh toán; đảm bảo tải cung ứng nội địa bám sát nhu cầu thị trường, ưu tiên nguồn lực để duy trì thị phần trên các đường bay trọng điểm, tiếp tục mở rộng mạng bay quốc tế; nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng trải nghiệm cho khách hàng; tối ưu hóa nguồn lực, hiệu suất sử dụng đội tàu bay tàu/tháng.

- *Hoạt động đầu tư*: Tập trung vào các dự án đầu tư trọng điểm và cấp thiết phục vụ trực tiếp SXKD; triển khai kế hoạch đầu tư phát triển đội tàu bay và tái cơ cấu chi phí các đội tàu bay (Sale and Lease Back; thuê khô/thuê ướt, chuyển đổi cấu hình tàu bay...); chuẩn bị nguồn lực cho Dự án Tổ hợp công trình dịch vụ đồng bộ chuyên ngành hàng không tại Cảng HKQT Long Thành.

- *Tiếp tục triển khai tái cấu trúc* về tổ chức, sắp xếp, tối ưu hóa quy trình sản xuất kinh doanh; đảm bảo nguồn lực phi công, tiếp viên, kỹ sư cho phương án sản lượng cao; chú trọng đào tạo cán bộ quản lý.

- *Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất kinh doanh của TCT*: Tiếp tục rà soát, đánh giá, quy hoạch tổng thể hệ thống CDS/CNTT nhằm triển khai đồng bộ các ứng dụng CNTT/CDS trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của TCT; tiếp tục nâng cấp, phát triển Web/Sale App và các ứng dụng số khác để cung cấp các trải nghiệm dịch vụ nâng tầm, gia tăng sự trung thành của khách hàng với thương hiệu của Vietnam Airlines; hoàn thành việc xây dựng và khai thác tốt kho dữ liệu dùng chung nhằm hướng tới việc đưa TCT trở thành tổ chức ra quyết định dựa trên dữ liệu.

- *Thúc đẩy tiến độ triển khai công tác thoái vốn* tại TCS, Skypac, Pacific Airlines.

- *Bám sát tiến trình báo cáo “Đề án tổng thể các giải pháp tháo gỡ khó khăn do ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19 để Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP sớm phục hồi và phát triển bền vững giai đoạn 2021-2025”* và quyết tâm triển khai thành công khi được phê duyệt đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD của TCT.

(Các chỉ tiêu KH năm 2024 được trình bày tại báo cáo kế hoạch SXKD năm 2024 trình ĐHĐCĐ).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.


Xin trân trọng cảm ơn.


BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023


Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Trong năm 2023, HĐQT VNA có tất cả 7 thành viên, trong đó, có 01 thành viên độc lập HĐQT (được bầu vào HĐQT ngày 14/12/2021). Toàn bộ thành viên HĐQT tham gia tích cực vào các hoạt động định hướng, kiểm soát tuân thủ, phản biện chiến lược và đảm bảo tốt các thông lệ quản trị công ty chuẩn mực.


1. Về việc tổ chức các cuộc họp HĐQT


 Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu chu đáo, theo đúng các nguyên tắc. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cân trọng để đưa ra các định hướng, giải pháp tốt nhất cho VNA.


 Các vấn đề liên quan đến chiến lược và hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, ban hành các quy chế quản lý... đều được thảo luận cụ thể giữa HĐQT và TGD. Quá trình thực thi hoạt động của VNA được diễn ra theo quy chế phân quyền rõ ràng, luôn được phân tích, nhận diện rủi ro một cách kịp thời nhằm đảm bảo sự ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật cũng như đạt được kế hoạch do HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên đã đề ra.

 Các đầu tư cho chiến lược mới đều được nghiên cứu độc lập, có cơ sở khoa học và phản biện giữa HĐQT và Ban Giám đốc.


2. Về việc giám sát TGD và các thành viên khác trong Ban Giám đốc


 Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban Giám đốc, đảm bảo hoạt động của VNA luôn được kiểm soát chặt chẽ để đi đúng hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời khi thực tiễn yêu cầu.


 Thành viên HĐQT giữ chức danh Tổng giám đốc đã thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Giám đốc. Các quyết sách của Ban Giám đốc được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm có giải pháp tối ưu cho lợi ích của VNA. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của VNA cũng như được cập nhật nhanh nhất các yêu cầu từ thực tế.


 HĐQT đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản trị rủi ro, nhằm hỗ trợ ban điều hành nhận diện sớm các vấn đề giúp VNA duy trì tính bền vững, ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.

3. Đánh giá chung hoạt động của HĐQT

 Các công việc của HĐQT đã thực hiện trong năm 2023 tập trung đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra và tuân thủ Điều lệ công ty, Quy chế quản trị và các thông lệ chuẩn mực Quản trị công ty.

 Tất cả thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm cao, có tính chuyên nghiệp cao, rõ ràng về trách nhiệm được phân công trong việc bảo vệ lợi ích của VNA và cẩn trọng trong việc thực hiện vai trò của mình.

 HĐQT đã đề xuất nhiều giải pháp hiệu quả, kịp thời giúp Ban giám đốc vượt qua một số thách thức trong quá trình vận hành doanh nghiệp, thực hiện tốt vai trò giám sát và kiểm soát để đảm bảo tiêu chí tuân thủ pháp luật được VNA tuyệt đối tôn trọng.

 HĐQT đã lãnh đạo và quản lý VNA hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch và tăng trưởng năm 2023, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, mang lại hiệu quả cao cho cổ đông và cải thiện thu nhập cho người lao động.

Trân trọng kính trình.

**TỔNG CÔNG TY
HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**
Số: 12 /TCTHK-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC; BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA
BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Điều lệ Tổng công ty hàng không Việt Nam CTCP (TCTHK), Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát TCTHK (BKS) và các văn bản pháp luật có liên quan, BKS báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2024 của TCTHK những nội dung sau:

I. BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2023

1. Nhân sự của BKS

1.1. Từ 01/1/2023 đến 16/12/2023

TT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu
1	Bà Nguyễn Thị Thiên Kim	Trưởng BKS	Chuyên trách từ 10/5/2019
2	Ông Mai Hữu Thọ	Thành viên BKS	Kiểm nhiệm từ 15/4/2015; Chuyên trách từ 01/01/2021; Kiểm nhiệm từ 01/7/2023
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Loan	Thành viên BKS	Kiểm nhiệm từ 14/12/2021

1.2. Từ 16/12/2023 đến 31/12/2023

TT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu
1	Bà Dương Thị Việt Thắm	Trưởng BKS	Chuyên trách từ 16/12/2023
2	Bà Lê Trúc Quỳnh	Thành viên BKS	Chuyên trách từ 16/12/2023
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Loan	Thành viên BKS	Kiểm nhiệm từ 14/12/2021

2. Hoạt động của BKS

BKS đã thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ của TCTHK, Quy chế hoạt động của BKS TCTHK và các quy định pháp luật hiện hành. Cụ thể như sau:

- Tổ chức 09 cuộc họp, trong đó Thành viên BKS tham dự đầy đủ tại cuộc họp.
- Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị (HĐQT). Đại diện BKS tham gia họp giao ban tuần, tháng, quý, năm của Ban Điều hành (BDH). Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị đối với HĐQT, Tổng giám đốc (TGD) trong phạm vi trách

nhiệm và quyền hạn. Tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 theo quy định.

- Thẩm định Báo cáo tài chính (BCTC) riêng và hợp nhất giữa niên độ và cả năm; thẩm định và trình các báo cáo thẩm định tại cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2023 theo quy định.

- Giám sát việc thực hiện và tuân thủ Điều lệ của TCTHK; việc xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện theo các Quy chế, Quy định nội bộ, Nghị quyết của HĐQT, các Thông báo, Quyết định của TGD; việc thực hiện các chỉ đạo, kết luận của cơ quan có thẩm quyền, các khuyến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, BKS.

- Giám sát thường xuyên tình hình tài chính của TCTHK. Thực hiện soát xét Báo cáo giám sát tài chính của TCTHK.

- Giám sát hoạt động đầu tư tại các doanh nghiệp vốn góp (DNVG), công tác tái cơ cấu, chuyển nhượng vốn đầu tư tại DNVG... thông qua báo cáo của BDH, các ban chuyên môn, Kiểm soát viên tại DNVG.

- Triển khai một số nội dung giám sát, nhiệm vụ trọng tâm trong từng giai đoạn: giám sát quản trị dòng tiền đảm bảo khả năng hoạt động liên tục; giám sát khoản đầu tư tại các DNVG (PA, K6) thông qua Tổ Giám sát tài chính đặc biệt của TCTHK.

- Triển khai chuyên đề giám sát theo kế hoạch và thực hiện công tác khác thuộc chức năng, nhiệm vụ của BKS.

3. Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS và thành viên BKS

Tiền lương, thù lao năm 2023 của BKS được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của TCTHK. Tiền lương, thù lao của BKS được thuyết minh tại BCTC riêng năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG) và được công bố thông tin theo quy định. Chi phí hoạt động của BKS được thực hiện theo các quy định nội bộ của TCTHK.

4. Tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và thành viên BKS

BKS tham dự đầy đủ, có ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT; cử người tham dự các cuộc họp giao ban định kỳ, đột xuất của BDH, cuộc họp của cổ đông nhà nước (Ủy ban) theo Giấy mời và lĩnh vực phân công phụ trách.

BKS thống nhất phân công lĩnh vực phụ trách, nhiệm vụ của từng thành viên; tổ chức họp định kỳ, thống nhất kế hoạch giám sát thường xuyên và chuyên đề; khuyến nghị HĐQT, TGD, BDH, đơn vị chuyên môn thông qua báo cáo chuyên đề, báo cáo thẩm định BCTC riêng và hợp nhất, báo cáo soát xét báo cáo giám sát tài chính...

Các thành viên BKS làm việc và có ý kiến độc lập, phối hợp trong công việc chung, đảm bảo thực hiện trách nhiệm, nhiệm vụ của BKS theo quy định. Trưởng BKS là người điều phối công việc chung và không chi phối các quyết định của thành viên trong quá trình làm việc.

II. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, ĐÁNH GIÁ CỦA BKS

1. Kết quả thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023 của TCTHK

1.1. Công ty mẹ

Các chỉ tiêu kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2023 của TCTHK đã được phản ánh tại Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán. Cụ thể: Tổng doanh thu là 69.849 tỷ đồng, tăng 39,1% so với năm 2022 và đạt 100,7% kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua (kế hoạch). Tổng chi phí là 74.638 tỷ đồng, tăng 26,4% so với 2022 và bằng 100,7% kế hoạch. Công ty mẹ lỗ trước thuế năm 2023 là 4.789 tỷ đồng, giảm lỗ so với năm 2022 là 4.052 tỷ đồng và giảm lỗ so với kế hoạch là 81 tỷ đồng.

1.2. Hợp nhất

Tổng doanh thu là 93.176 tỷ đồng, tăng 29,3% so với 2022. Lỗ trước thuế hợp nhất là 5.363 tỷ đồng, giảm lỗ 5.583 tỷ đồng so với năm 2022.

2. Kết quả thẩm định BCTC riêng và hợp nhất năm 2023

2.1. BCTC riêng và hợp nhất năm 2023 của TCTHK được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam¹. KPMG là doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100112042 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 31/12/2020.

2.2. Ngày 29/3/2024, TCTHK đã công bố Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023. Thời điểm và hình thức công bố BCTC riêng và hợp nhất kiểm toán năm 2023 là phù hợp theo quy định.

2.3. Về ý kiến của Kiểm toán độc lập tại BCTC riêng/hợp nhất

a) Tuyên bố về tuân thủ là cơ sở lập BCTC: BCTC riêng/ hợp nhất được lập theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC riêng/ hợp nhất.

b) Theo ý kiến của Kiểm toán viên, BCTC riêng/hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của TCTHK và các công ty con tại ngày 31/12/2023, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của TCTHK/TCTHK và các công ty con, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC.

c) 02 vấn đề Kiểm toán viên nhấn mạnh: (1) Về khả năng hoạt động liên tục của TCTHK: “...Cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn tới nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục của Tổng công ty/ Tổng công ty và các công ty con”; (2) Về phương pháp ghi nhận chi phí khấu hao và chi phí phân bổ tiền sửa chữa bảo dưỡng (SCBD) máy bay và động cơ cho các năm tài chính kết thúc ngày

¹ BCTC riêng và hợp nhất năm 2023 đã được Tổng Giám đốc TCTHK phê duyệt ngày 29/3/2024. KPMG đã ban hành Báo cáo kiểm toán số 23-02-00231-24-1 soát xét BCTC riêng và Báo cáo số 23-02-00231-24-2 ngày 29/3/2024 soát xét BCTC hợp nhất năm 2023 của TCTHK.

31/12/2020, 2021, 2022 và phương pháp ghi nhận phân chênh lệch từ ngày 01/01/2023 trở đi, TCTHK tiếp tục phân bổ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2.4. Kết quả thẩm định của BKS

a) Giả định về khả năng hoạt động liên tục của TCTHK

(1) Tại BCTC được kiểm toán, TGD đã đánh giá khả năng hoạt động liên tục như sau: *“BGD đã chủ động triển khai hàng loạt các giải pháp quyết liệt trong điều hành hoạt động kinh doanh để ứng phó và giảm thiểu tối đa ảnh hưởng của dịch bệnh; kêu gọi tối đa sự chia sẻ và hỗ trợ của các đối tác, nhà cung cấp và cho thuê. Tổng Công ty đã và đang tiếp tục đề xuất Chính phủ Việt Nam thực hiện nhiều giải pháp hỗ trợ để đảm bảo Hãng hàng không Quốc gia duy trì hoạt động liên tục”*.

(2) Về thực tiễn, nhằm khắc phục ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, TCTHK đã triển khai các giải pháp điều hành nhằm duy trì khả năng hoạt động liên tục (đàm phán, giãn hoãn nợ với nhà cung cấp; thanh lý tài sản cố định; cắt giảm chi phí...). Đồng thời, Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền đã và đang xem xét, thông qua các chính sách hỗ trợ TCTHK tháo gỡ khó khăn, đảm bảo duy trì hoạt động.

(3) Tham chiếu các quy định tại Chuẩn mực kế toán số 570³ về các điều kiện dẫn đến nghi ngờ đáng kể về giả định hoạt động liên tục, căn cứ tình hình thực tiễn và chỉ tiêu tài chính của doanh nghiệp, BKS nhận định ý kiến của Kiểm toán độc lập tại Vấn đề cần nhấn mạnh: *“cho thấy sự tồn tại của các yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn tới nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục của TCT”* là có cơ sở.

b) Chính sách kế toán về khấu hao, phân bổ chi phí SCBD máy bay, động cơ

Ngày 28/3/2024, Bộ Tài chính đã có văn bản số 3304/BTC-TCDN hướng dẫn chính sách kế toán về khấu hao và SCBD, là cơ sở để TCTHK thực hiện hạch toán chi phí khấu hao và SCBD giãn hoãn tại BCTC riêng và hợp nhất năm 2023.

c) Kết luận của BKS: Tại BCTC riêng và hợp nhất năm 2023, BKS thống nhất trên các khía cạnh trọng yếu đối với: (1) ý kiến của Kiểm toán độc lập; (2) vấn đề cần nhấn mạnh của Kiểm toán độc lập về giả định khả năng hoạt động liên tục và chính sách kế toán về khấu hao, phân bổ chi phí SCBD máy bay, động cơ.

3. Đánh giá tình hình tài chính của TCTHK thông qua các chỉ tiêu tài chính

3.1. Tại ngày 31/12/2023, vốn chủ sở hữu Công ty mẹ và Hợp nhất tiếp tục âm. Lỗ sau thuế Công ty mẹ và hợp nhất trong năm 2023 lần lượt là 4.799 tỷ đồng và 5.632 tỷ đồng. Cơ cấu nguồn vốn của Công ty mẹ và Hợp nhất diễn biến giảm vốn chủ sở hữu và tăng vốn vay ngắn hạn. Hệ số khả năng thanh toán tổng quát và ngắn hạn đều thấp, TCTHK tiếp tục đối mặt với rủi ro cao về thanh khoản và duy trì hoạt động.

Dòng tiền từ hoạt động SXKD chưa thể bù đắp nghĩa vụ trả nợ, TCTHK tiếp

³ BCTC được lập trên cơ sở hoạt động liên tục; trách nhiệm của Ban Giám đốc và Kiểm toán viên trong việc đánh giá khả năng hoạt động liên tục của doanh nghiệp.

tục cân đối dòng tiền bằng các khoản vay ngắn hạn nhằm đảm bảo khả năng thanh toán. Áp lực dòng tiền dự kiến bắt đầu tăng cao từ tháng 7/2024 khi các khoản vay tái cấp vốn tới kỳ trả nợ. Do vậy, cần có các giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khả năng thanh toán ngắn hạn nhằm đảm bảo khả năng duy trì hoạt động liên tục.

3.2. Tình hình thực hiện đầu tư: Tổng vốn đầu tư tối đa năm 2023 được ĐHĐCĐ thông qua là 1.175,5 tỷ đồng, trong đó: kinh phí thực hiện đầu tư là 42,5 tỷ đồng; kinh phí chuẩn bị đầu tư các Dự án tại Cảng hàng không Long Thành là 1.133,0 tỷ đồng.

Theo báo cáo của TCTHK, trong năm 2023, tổng giá trị thực hiện đầu tư là 40,5 tỷ đồng, đạt 95,3% kinh phí thực hiện đầu tư được giao theo kế hoạch.

3.3. Tình hình đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của Công ty mẹ: Tại ngày 31/12/2023, tổng giá trị vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của Công ty mẹ theo giá trị ghi sổ là 5.318,3 tỷ đồng, tương ứng với 21 danh mục đầu tư, trong đó có 15 công ty con, 04 công ty liên kết và 02 danh mục đầu tư dài hạn khác.

a) Về trích lập dự phòng khoản đầu tư của Công ty mẹ tại APLACO: APLACO chưa tổ chức ĐHĐCĐ năm 2023, chưa ban hành BCTC năm 2023 được kiểm toán. Trong năm 2023, Công ty không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế với NSNN, nợ tiền thuê đất, nợ đọng tiền BHXH, BHYT...Hiện APLACO đang bị cơ quan có thẩm quyền thi hành cưỡng chế, truy thu, phạt chậm nộp theo quy định. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 48/2019/TT-BTC⁵, chưa có đủ cơ sở pháp lý để Công ty mẹ trích lập dự phòng khoản đầu tư tại APLACO. Hoạt động của APLACO tiềm ẩn nhiều sai phạm, rủi ro pháp lý, ảnh hưởng tới hiệu quả đầu tư và có nguy cơ mất vốn đầu tư của Công ty mẹ tại APLACO.

b) Về khoản đầu tư của Công ty mẹ tại PA: PA tiếp tục thua lỗ trong năm 2023 và lâm vào tình trạng thâm hụt dòng tiền không thể đảm bảo duy trì hoạt động (theo báo cáo của Công ty mẹ, PA chưa phát hành BCTC kiểm toán năm 2023 do kiểm toán độc lập cần đánh giá về khả năng hoạt động liên tục của PA). Đến nay, PA đã đàm phán thành công thỏa thuận chấm dứt sớm Hợp đồng với các bên cho thuê tàu bay và động cơ. PA đã hoàn trả hết các tàu bay và tạm dừng hoạt động VTHK do không còn tàu bay để khai thác. PA và Công ty mẹ đang phối hợp thống nhất phương án duy trì hoạt động SXKD của PA, đảm bảo duy trì AOC khai thác.

Hiện nay, PA đang phối hợp với Công ty mẹ đánh giá, làm việc với cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ thuế phải chi trả⁶. Nghĩa vụ thuế nêu trên đã phát sinh từ lâu, trong đó có khoản thuế tồn đọng kéo dài từ năm 2004 (trước thời điểm Qantas

⁵ Mức trích lập được căn cứ vào BCTC riêng của doanh nghiệp nhận vốn góp; trường hợp doanh nghiệp nhận vốn góp không lập BCTC cùng thời điểm thì không được thực hiện trích lập dự phòng đối với khoản đầu tư.

⁶ Ngày 09/4/2024, Cục thuế Tp.HCM có Thông báo số 70946/CTTPHCM-KĐT về khoản nợ thuế của PA ước tính là 764,7 tỷ đồng (tính đến 31/03/2024, gồm nợ thuế và lãi phạt chậm trả). Ngày 23/4/2024, Cục thuế Tp.HCM đã ban hành Quyết định số 3537/QĐ-CTTPHCM-KĐT thông báo việc cưỡng chế thuế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản tại kho bạc nhà nước, tổ chức tín dụng với số tiền 751,1 tỷ đồng.

đầu tư vào PA), liên quan tới một số thỏa thuận của các bên đã từng và đang là đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại PA với cổ đông nước ngoài là Qantas. BTC hợp nhất năm 2023 của TCTHK chưa ghi nhận khoản nợ phải trả này.

4. Kết quả thẩm định về Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT

BKS thống nhất với Báo cáo hoạt động của HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2024.

5. Kết quả giám sát đối với HĐQT, TGD và người điều hành khác (BDH)

5.1. Giám sát đối với HĐQT

HQĐT TCTHK đã tổ chức 14 phiên họp, bao gồm định kỳ/bất thường để kịp thời chỉ đạo hoạt động SXKD; chỉ đạo tổ chức thành công ĐHĐCĐ năm 2023 thông qua các nội dung theo thẩm quyền. Cuộc họp HĐQT được thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của TCTHK. BKS được mời tham gia đầy đủ và đóng góp ý kiến tại phiên họp của HĐQT.

HQĐT thực hiện vai trò giám sát hoạt động của TGD, BDH thông qua các cuộc họp giao ban tháng, quý, các cuộc họp bất thường...; thực hiện giám sát hoạt động của đơn vị, lĩnh vực chuyên môn thông qua hoạt động điều hành thường xuyên và báo cáo của Ban kiểm toán nội bộ, kiểm soát viên của TCTHK tại các DNVG...

5.2. Giám sát đối với TGD, BDH

Định kỳ hàng tuần, tháng, quý, BDH triển khai các cuộc họp giao ban, cập nhật thông tin, rà soát, giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động SXKD, kịp thời đưa ra những quyết sách điều hành linh hoạt. Định kỳ hàng tháng, BDH báo cáo HĐQT kết quả SXKD tháng. Định kỳ hàng quý, BDH báo cáo HĐQT kết quả triển khai Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

HQĐT, TGD, BDH đã điều hành các giải pháp cải thiện kết quả SXKD, vượt kế hoạch được ĐHĐCĐ giao. TCTHK thực hiện tiết kiệm thông qua chú trọng tối ưu chi phí tại các khối, lĩnh vực, đơn vị. Triển khai các giải pháp quản lý dòng tiền, đảm bảo thanh khoản và khả năng hoạt động liên tục trong năm. Mặc dù hoạt động TCTHK còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, HĐQT, TGD, BDH đã nỗ lực chỉ đạo đàm phán, giãn hoãn thanh toán, giải pháp cơ cấu tài sản, tàu bay và điều hành linh hoạt dòng tiền kết hợp sử dụng hạn mức tín dụng ngắn hạn, giúp TCTHK duy trì hoạt động. Ngoài ra, HĐQT, TGD, BDH đã báo cáo Chính phủ, Ủy ban, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan kiến nghị các giải pháp hỗ trợ, tái cơ cấu nhằm tháo gỡ khó khăn tổng thể đối với hoạt động của TCTHK.

6. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, TGD và các cổ đông

HQĐT, BDH, các cơ quan, đơn vị của TCTHK đã cung cấp cho BKS các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động SXKD của TCTHK. Quan hệ phối hợp công tác giữa BKS với HĐQT, BDH được thực hiện phù hợp với quy định

pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của TCTHK. BKS không nhận được khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến các cổ đông trong năm.

7. Đánh giá về giao dịch giữa TCTHK, công ty con, công ty khác do TCTHK nắm trên 50% vốn điều lệ với thành viên HĐQT, TGD và những người có liên quan của thành viên đó

Trong năm 2023, Ông Đinh Việt Tùng - Thành viên HĐQT có báo cáo về việc giao dịch hợp đồng giữa TCTHK và Công ty cổ phần Bảo Minh với tư cách Chủ tịch HĐQT; Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước với tư cách là Phó TGD. Các thành viên còn lại báo cáo không có giao dịch phát sinh trong năm 2023.

III. KIẾN NGHỊ CỦA BKS

Trên cơ sở thực hiện chức năng, nhiệm vụ của BKS đối với công tác điều hành của HĐQT, TGD và hoạt động của TCTHK, BKS có một số kiến nghị như sau:

1. Đối với HĐQT, TGD, BDH

1.1. Đối với dòng tiền và thanh khoản hoạt động trong năm 2024

(1) Xây dựng phương án cân đối dòng tiền (thu-chi, kế hoạch trả nợ, khả năng đàm phán với đối tác), điều hành sát sao đảm bảo dòng tiền phục vụ hoạt động SXKD.

(2) Rà soát quy trình quản lý công nợ nhằm đảm bảo tốt thu hồi công nợ và tối ưu dòng tiền về cho Công ty mẹ.

1.2. Đối với hoạt động SXKD năm 2024

(1) Xây dựng giải pháp điều hành tối ưu doanh thu, tiết kiệm chi phí. Tối ưu nguồn lực thông qua tối ưu hiệu suất sử dụng đội tàu bay.

(2) Thực hiện giám sát chặt chẽ tình hình tài chính tại các DNVG thua lỗ.

1.3. Đối với việc đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của Công ty mẹ

(1) Tại PA: Việc chuyển nhượng vốn đầu tư của TCTHK tại PA đang được tháo gỡ vướng mắc quy định tại khoản 22 Điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP. Trong thời gian này, kiến nghị chỉ đạo TCTHK, Nhóm người đại diện phần vốn tại PA đánh giá phương án hoạt động SXKD của PA, khẩn trương báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Về nghĩa vụ thuế của PA, kiến nghị chỉ đạo TCTHK, Nhóm người đại diện phần vốn tại PA khẩn trương rà soát quy định pháp luật nhằm xây dựng phương án tháo gỡ báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý, rà soát xác định số thuế phải nộp theo quy định của pháp luật.

(2) Tại APLACO: Chỉ đạo Người đại diện phần vốn của TCTHK tại ALPACO, Kiểm soát viên tại APLACO yêu cầu HĐQT công bố BCTC kiểm toán theo đúng quy định; đề nghị báo cáo trung thực tới các cổ đông về những sai phạm và phương án khắc phục (xử lý nghĩa vụ nợ, tái cơ cấu khoản vay, phương án kinh doanh bổ sung dòng tiền). Chỉ đạo cơ quan chuyên môn làm việc với tư vấn luật xây dựng các phương án, biện pháp kiên quyết, triệt để, nhằm giảm thiểu thiệt hại và bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty mẹ tại APLACO.

2. Đối với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp

BKS kính đề nghị Ủy ban xem xét, nghiên cứu kiến nghị của Nhóm người đại diện, báo cáo cấp có thẩm quyền phương án tháo gỡ nghĩa vụ thuế của PA nhằm hỗ trợ TCTHK, PA trong bối cảnh tình hình tài chính đang rất khó khăn.

IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2024

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ TCTHK, Quy chế làm việc của BKS, BKS TCTHK thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên theo quy định, đồng thời tập trung một số nội dung giám sát trọng tâm như sau:


1. Giám sát việc chỉ đạo triển khai quản trị chi phí và đảm bảo dòng tiền duy trì hoạt động SXKD.

2. Thực hiện giám sát 01 chuyên đề tại Công ty mẹ và 01 chuyên đề tại DNVG.

3. Trường hợp Đề án tổng thể được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong năm 2024, tiếp tục giám sát việc chỉ đạo, triển khai các nội dung tại Đề án tổng thể.

4. Đối với tiền lương, thù lao, thưởng năm 2024 của BKS, thực hiện theo phê duyệt của ĐHĐCĐ năm 2024.

5. Đối với ngân sách hoạt động năm 2024 của BKS: Thực hiện theo quy định nội bộ của TCTHK.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP trình Đại hội đồng cổ đông năm thường niên 2024. Ban kiểm soát kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát. 

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBQLV;
- TCTHK: HĐQT, TGD, các P.TGD, BKS, các ban: ĐTMS, KTNB, TCKT, TCNL, TK TCT;
- Lưu: VT, BKS (01b).

**TM. BAN KIỂM SOÁT
 TRƯỞNG BAN**




Dương Thị Việt Thắm


TỜ TRÌNH
BÁO CÁO THỰC HIỆN QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024 CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
BAN KIỂM SOÁT TCTHK


Căn cứ điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam;

Căn cứ các quy định của pháp luật về quản lý tiền lương.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông về quỹ tiền lương, thù lao Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP (VNA) năm 2023 và kế hoạch năm 2024 như sau:

I. Quỹ tiền lương, thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực hiện năm 2023

 Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của Thành viên HĐQT, BKS được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 phê duyệt là 5.104,7 triệu đồng (Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 được lập trên cơ sở kế hoạch số lượng thành viên, thời gian công tác và mức tiền lương, thù lao của Thành viên HĐQT, BKS bằng 65% mức tiền lương, thù lao thực tế của từng chức danh tương ứng thực hiện trong năm 2019 theo quy định tại Nghị định số 87/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 20/2020/NĐ-CP.

 Năm 2023, căn cứ kết quả giảm lỗ so với KH2023, VNA đủ điều kiện để xác định tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 theo quy định tại Nghị định số 87/2021/NĐ-CP. Theo đó, mức tiền lương, thù lao của Thành viên HĐQT và BKS năm 2023 xác định bằng 65% mức tiền lương, thù lao thực tế của từng chức danh tương ứng thực hiện trong năm 2019. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 theo Nghị định số 87/2021/NĐ-CP là **5.104,7** triệu đồng.

DVT: triệu đồng

Stt	Nội dung	KH2023	TH2023 ⁽³⁾
1	Quỹ tiền lương	4.365	4.365 ⁽¹⁾
2	Quỹ thù lao	739,7	739,7 ⁽²⁾
Tổng cộng		5.104,7	5.104,7

(1) Số lượng Thành viên HĐQT chuyên trách KH2023 và TH2023: 03 người (thời gian công tác: 36 tháng); Trưởng BKS chuyên trách: 01 người (thời gian công tác là 12 tháng); Thành viên BKS chuyên trách: 01 người (thời gian công tác là 6,5 tháng gồm 06 tháng chuyên trách của ông Mai Hữu Thọ và 0,5 tháng của bà Lê Trúc Quỳnh – Thành viên BKS mới từ 16/12/2023).

(2) Số lượng Thành viên HĐQT không chuyên trách KH2023 và TH2023: 03 người (thời gian công tác: 36 tháng); Thành viên BKS không chuyên trách: 02 người (thời gian công tác: 17,5 tháng đã bao gồm 5,5 tháng của ông Mai Hữu Thọ sau nghỉ hưu và 12 tháng của Thành viên BKS còn lại).

(3) Mức tiền lương, thù lao KH2023 và TH2023: bằng 65% mức tiền lương, thù lao thực tế của từng chức danh tương ứng thực hiện năm 2019 theo quy định tại Nghị định số 87/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 20/2020/NĐ-CP.

II. Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao Thành viên HĐQT, BKS năm 2024

Căn cứ Nghị định số 87/2021/NĐ-CP, quỹ tiền lương, thù lao của Thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2024 được tính trên cơ sở số lượng Thành viên HĐQT, BKS trong danh sách trả lương năm 2024, thời gian làm việc thực tế và mức tiền lương, thù lao bình quân bằng 65% mức tiền lương, thù lao bình quân năm 2019 (bằng mức tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023). Tổng quỹ tiền lương, thù lao của Thành viên HĐQT, BKS là **5.324,1** triệu đồng. Chi tiết như sau:

ĐVT: triệu đồng		
Stt	Nội dung	KH2024
1	Quỹ tiền lương	4.638,8 ⁽¹⁾
2	Quỹ thù lao	685,3 ⁽²⁾
Tổng cộng		5.324,1

(1) Số lượng Thành viên HĐQT chuyên trách: 03 người (thời gian công tác: 36 tháng); Trưởng BKS chuyên trách: 01 người (thời gian công tác là 12 tháng); Thành viên BKS chuyên trách: 01 người (thời gian công tác là 12 tháng).

(2) Số lượng Thành viên HĐQT không chuyên trách: 03 người (thời gian công tác là 36 tháng); Thành viên BKS không chuyên trách: 01 người (thời gian công tác là 12 tháng).

Trường hợp trong năm 2024, VNA bổ sung Thành viên HĐQT, BKS thì mức tiền lương, thù lao được xác định bằng mức tiền lương, thù lao của chức danh tương ứng.

Trân trọng kính trình./.

TỜ TRÌNH

V/v Phương án kiện toàn nhân dự Thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Đơn từ nhiệm của Ông Hiroyuki Kometani ngày 21/6/2024.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 biểu quyết thông qua việc phương án kiện toàn Hội đồng quản trị như sau:

1. Kiện toàn HĐQT

- Miễn nhiệm thành viên HĐQT Ông Hiroyuki Kometani theo Đơn từ nhiệm ngày 21/6/2024.

- Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT để thay thế 01 thành viên HĐQT đã có Đơn từ nhiệm.

2. Đề cử nhân sự đề bầu TV HĐQT

Căn cứ vào văn bản giới thiệu nhân sự vào HĐQT của Cổ đông Nhà nước - Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp (chiếm 55,20% cổ phần của TCTHK), HĐQT trình ĐHĐCĐ nhân sự đề cử bầu TV HĐQT: Ông: Daisuke Suzuki - Phó Tổng giám đốc, Giám đốc khối chiến lược ANA Holdings (*Thông tin ứng viên kèm theo*).

Tokyo, ngày 12 tháng 6 năm 2024/

Tokyo, 12 June, 2024



LÝ LỊCH TỰ THUẬT
CURRICULUM VITAE

1. Họ và tên/*Name & Surname*: Daisuke Suzuki Nam/Nữ/*Male/Female*: Nam/ *Male*
2. Bí danh (nếu có)/ *Alias (if any)*: Không/ *N/A*
3. Ngày tháng năm sinh/ *Date of birth*: 21/2/1972
4. Nơi sinh/ *Place of birth*: Nhật Bản/ *Japan*
5. Số chứng minh thư nhân dân (hoặc hộ chiếu, các tài liệu chứng thực khác)/ *Identity card (or passport and other documents for verification)*: TT5846287
6. Quốc tịch gốc/ *Nationality of origin*: Nhật Bản/ *Japan*
7. Quốc tịch hiện tại/ *Current nationality*: Nhật Bản/ *Japan*
8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú/ *Permanent residential address*: 207,1-1-11 Tsurumaki, Setagaya-ku, Tokyo, JAPAN
9. Địa chỉ liên lạc (thường xuyên)/ *Contact address (regular)*: Shiodome City Center, 1-5-2 Higashi-Shimbashi, Minato-ku, Tokyo 105-7140
ĐT/Tel: 03-6735-1270 Fax: 03-6735-1278 Email: d.suzuki@anahd.co.jp
10. Chỗ ở hiện nay tại nước ngoài/ *Current overseas residence*: Không/ *N/A*
ĐT/Tel: Fax: Email:
11. Chỗ ở hiện nay tại Việt Nam (nếu có)/ *Current residence in Vietnam (if any)*: Không/ *N/A*
ĐT/Tel: Fax: Email:
12. Trình độ chuyên môn/ *Professional level*: Có kinh nghiệm/ *Experienced*
13. Nơi làm việc hiện tại (tên đầy đủ, tên viết tắt của tổ chức nơi làm việc)/ *Workplace (full name, abbreviated name)*: Tập đoàn ANA Holdings (ANAHD)/ *ANA HOLDINGS INC. (ANAHD)*

14. Địa chỉ nơi làm việc hiện tại /Work place address:

Shiodome City Center, 1-5-2 Higashi-Shimbashi, Minato-ku, Tokyo 105-7140

ĐT/Tel: 03-6735-1270 Fax: 03-6735-1278 Email: d.suzuki@anahd.co.jp

15. Vị trí công tác/ Working position: Phó Tổng Giám Đốc/ *Executive Vice President*

16. Quá trình học tập (tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học nếu có)/ Education process (universitarian graduation or postgraduation education if any)

+ Thời gian đào tạo/ *Training time*: Từ Tháng 4 năm 1990 đến tháng 3 năm 1994/
from April 1990 to March 1994

+ Trường đào tạo/ *Name of University*: Trường Đại Học Sofia/ *Sofia University*

+ Địa chỉ trường đại học/ *Address of University*: Sophia University Yotsuya Campus
7-1 Kioi-cho, Chiyoda-ku Tokyo 102-8554 Japan

+ Chuyên ngành/ *Major*: Khoa kinh tế học/ *Economics*

+ Bằng cấp/degree: Cử nhân Đại học/ University bachelor

17. Quá trình công tác (chi tiết về các nghề nghiệp, chức vụ, vị trí công tác đã qua)/
Working process (details on previous jobs, time, working place, titles/working positions):

+ 4/1994: Gia nhập All Nippon Airways Co., Ltd./Joined All Nippon Airways Co., Ltd.)

+ 4/2007: Quản lý cấp cao Phòng Tuyên truyền, Ban Xúc tiến bán hàng/Manager of Publicity Department, Sales Promotion

+ 4/2008: Quản lý cấp cao Ban tài chính/ Manager of Finance

+ 4/2013: Quản lý cấp cao Ban Kế toán/ Manager of Accounting Department

+ 7/2015: Phái cử đến ANA Cargo Inc./Seconded to ANA Cargo Inc.

+ 4/2018: Phó Giám đốc Ban Kế hoạch và Chiến lược Doanh nghiệp, ANA Holdings, Inc.,/ Deputy Director of Corporate Planning, Corporate Strategy, ANA Holdings, Inc.,

+ 4/2023: Giám đốc Kế hoạch và Chiến lược Doanh nghiệp, ANA Holdings, Inc.,/Director of Corporate Planning, Corporate Strategy, ANA Holdings, Inc.,

+ 4/2024: Phó Tổng giám đốc phụ trách Chiến lược, ANA Holdings, Inc.,/Executive Vice President, Director of Corporate Strategy, ANA Holdings, Inc.,

18. Bảng kê khai người có liên quan/Declaration of relative persons: được liệt kê tại Phụ lục 1 /to be listed in the Appendix 1.

19. Lý lịch về tư pháp/ *Justice record*:

- Vi phạm pháp luật Việt Nam. (Thời gian vi phạm, mức độ vi phạm, hình thức xử lý)/
Violation of the Vietnamese law. (Level of violation, time of violation, dealt measures for violation): Không/ *None*
- Vi phạm pháp luật nước ngoài. (Thời gian vi phạm, mức độ vi phạm, hình thức xử lý)/*Violation of laws of any other country. (Level of violation, time of violation, dealt measures for violation)*: Không/ *None*

Tôi xin cam đoan về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên/ *I hereby assure the accuracy, fidelity of and bear all responsibilities in relation to the above content.*